



Tiến đưa Thanh Niên Dục Tiên lên đường nhập ngũ năm 2000



Ban chỉ huy quân sự huyện làm lễ ra quân huấn luyện Dân quân tự vệ năm 2000

đồng chí. Năm 2000, Ban chỉ huy quân sự huyện đã phối hợp với khung E582 động viên kiểm tra quân số một trung đoàn và bàn giao cho khung A một tiểu đoàn với quân số là 500 đồng chí, tham gia huấn luyện 7 ngày có diễn tập chiến đấu, quân số đạt 100% với chất lượng cao. Năm 1997, triển khai nhiệm vụ phòng chống bão lụt, Ban chỉ huy quân sự huyện đã huy động một tiểu đoàn dự bị động viên lên ứng cứu trên tuyến đê sông Hồng đạt kết quả tốt. Qua thực tế cho thấy hầu hết các cơ sở đều đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, kể cả khi được huy động tham gia giải quyết các vụ việc phức tạp ở cơ sở, giữ vị trí là lực lượng nòng cốt trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương, đơn vị, được cấp uỷ, chính quyền và nhân dân tin tưởng. Với kết quả đạt được trong 5 năm thực hiện Pháp lệnh Dân quân tự vệ và Dự bị động viên, huyện được Bộ tư lệnh Quân khu III và Chính phủ khen thưởng.

Công tác tuyển quân hằng năm được các xã, thị trấn quan tâm toàn diện về mọi mặt. Hầu hết các cấp uỷ cơ sở đều có nghị quyết chuyên đề lãnh đạo công tác tuyển quân, phân định trách nhiệm và tạo sự kết hợp giữa các ngành tập trung chặt chẽ cho từng khâu, từng bước. Đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đúng quy trình trong việc tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, đúng theo phương châm “ba gặp, bốn biết”. Thực hiện đúng quy trình từ đăng ký nguồn, quản lý sơ tuyển, khám tuyển, lập hồ sơ thâm nhập, chốt quân số và phát lệnh nhập ngũ. Trong 5 năm (1996-2000), dù chỉ tiêu hàng năm thay đổi, chất lượng yêu cầu ngày càng cao, nhưng Duy Tiên luôn hoàn thành 100% chỉ tiêu, đã giao 1867 tân binh cho 32 đầu mối trong toàn quân, bảo đảm nhanh gọn, tiết kiệm, an toàn, đúng luật. Cùng với việc thực hiện tốt nhiệm vụ tuyển

quân, huyện cũng đã tổ chức tốt việc tiếp nhận 1239 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương. Kịp thời động viên anh em tiếp tục phát huy truyền thống của người quân nhân trong xây dựng quê hương.

Tiếp tục thực hiện Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” ngày 29/8/1994 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị định số 176/CP ngày 20/10/1994 của Chính phủ về việc thi hành Pháp lệnh, đến năm 2000 toàn huyện có 108 bà mẹ được phong tặng, truy tặng danh hiệu cao quý đó. Trong đó 5 bà mẹ có 3 con là liệt sỹ, 5 bà mẹ có 2 con duy nhất là liệt sỹ, 2 bà mẹ có 2 thế hệ chồng và con là liệt sỹ, 84 bà mẹ có một con duy nhất là liệt sỹ. Đến năm 2000, 13 bà mẹ còn sống được các cơ quan, đơn vị nhận phụng dưỡng, chăm sóc đến cuối đời.

Thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người hoạt động cách mạng, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng, liệt sỹ, gia đình liệt sỹ, thương, bệnh binh, đến năm 1998 toàn huyện có 4778 trường hợp được hưởng chế độ ưu đãi theo pháp lệnh

Việc thực hiện công tác xã hội và chính sách hậu phương quân đội ngày càng mang lại hiệu quả thiết thực theo tinh thần Nghị định 28/CP của Chính phủ. Đã tập trung động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện đẩy mạnh phong trào “đền ơn đáp nghĩa”, “uống nước nhớ nguồn” bằng những việc làm thiết thực như phong trào áo lụa tặng bà, Trần Quốc Toàn, xây dựng nhà tình nghĩa, tặng sổ tiết kiệm tình nghĩa, giúp nhau xoá đói giảm nghèo. Đến năm 1998, toàn huyện đã xây dựng được quỹ đền ơn đáp nghĩa trị giá 150 triệu đồng;

670 số tiết kiệm tình nghĩa trị giá 167 triệu đồng tặng các gia đình chính sách gặp khó khăn..

Đến năm 1998, huyện đã thẩm định và làm thủ tục đề nghị khen thưởng huân huy chương cho hơn 2000 trường hợp, xác minh hồ sơ mất tin, mất tích, đề nghị giám định thương tật và nâng hạng thương tật cho 32 trường hợp.

Thực hiện chủ trương xoá nhà tranh cho các đối tượng chính sách, từ năm 1997-2000 toàn huyện đã xoá được 4951 ngôi nhà tranh cho các gia đình chính sách, xây dựng 11 ngôi nhà tình nghĩa tặng gia đình liệt sỹ, thương binh, bà mẹ Việt Nam anh hùng. Đến năm 2000, huyện đã hoàn thành xây dựng Đài tưởng niệm liệt sỹ, 100% số xã, thị trấn xây dựng được nghĩa trang liệt sỹ khang trang, quy tập 25 mộ liệt sỹ về các nghĩa trang cơ sở.

Trên cơ sở tiếp tục xác định công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, cho nên Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo và đạt được kết quả rõ rệt.

Công tác chính trị tư tưởng được cấp uỷ quan tâm chỉ đạo, qua đó đã làm chuyển biến về nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tình hình mới. Triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 6 (lần 2) khoá VIII về cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng, việc sinh hoạt tự phê bình và phê bình đối với cấp uỷ Đảng và đội ngũ đảng viên trong toàn Đảng bộ được tiến hành nghiêm túc. Cuộc vận động được tiến hành trên 3 nội dung về nhận thức chính trị tư tưởng, về phẩm chất đạo đức lối sống, về công tác tổ chức và điều hành. Trong bầu không khí sinh hoạt chính trị dân chủ, các ý kiến tham gia đóng góp chân thành,

Cũng qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình, cá nhân từng đồng chí cấp uỷ viên từ Uỷ viên Ban Thường vụ Huyện uỷ đến chi uỷ chi bộ đã xác định được rõ hơn vai trò lãnh đạo và trách nhiệm của mình trong công tác xây dựng Đảng nói chung, trong việc duy trì nền nếp phê và tự phê bình trong sinh hoạt Đảng nói riêng. Đồng thời, qua tự phê bình và phê bình, tuyệt đại đa số đảng viên trong Đảng bộ một lần nữa nhận thức sâu sắc hơn ý nghĩa quan trọng của Nghị quyết hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 6 lần 2 (khoá VIII) và cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đó là: Phê bình và tự phê bình là yêu cầu tất yếu, thường xuyên trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; đặc biệt trong giai đoạn hiện nay, khi cách mạng nước ta đã và đang chuyển sang một thời kỳ mới, đứng trước những cơ hội và thách thức mới. Qua tự phê bình và phê bình, một số gia đình cán bộ, đảng viên trước đó có biểu hiện vi phạm trong chấp hành chủ trương, chính sách đã nghiêm túc tiếp thu, sửa chữa kịp thời, qua đó có tác dụng tích cực trong việc giáo dục, thuyết phục đối với quần chúng xung quanh. Đối với cấp uỷ các tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên đã có dịp để hiểu nhau hơn, đoàn kết hơn.

Trong quá trình tiến hành tự phê bình và phê bình, Ban Thường vụ Huyện uỷ đã xem xét, xử lý 17 trường hợp cấp uỷ, đảng viên có dấu hiệu vi phạm, trong đó có 1 Bí thư Đảng uỷ; 2 Phó bí thư Đảng uỷ; 6 Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân xã, thị trấn; 3 Phó tịch Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân xã, thị trấn; một chủ nhiệm hợp tác xã; 4 Đảng uỷ viên. Đã xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách 8 trường hợp; cảnh cáo 5; 7 trường hợp kiểm điểm phê bình và không

đưa vào danh sách ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, thị trấn nhiệm kỳ 1999-2004.

Kết quả tự phê bình và phê bình trong toàn Đảng bộ đã được các tầng lớp nhân dân trong huyện đồng tình, đánh giá cao, đặc biệt là đã củng cố thêm lòng tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, cấp uỷ và các tổ chức cơ sở Đảng. Nhiều ý kiến tham gia đóng góp chân tình của nhân dân đã cung cấp thêm những thông tin, giúp cho nội dung tự phê bình và phê bình của cấp uỷ các tổ chức cơ sở Đảng thêm phong phú và hiệu quả. Một số đơn vị đã có những biện pháp, cách làm sáng tạo trong việc lấy ý kiến đóng góp của nhân dân đối với tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên như xã Tiên Nội, Mộc Nam, Châu Giang.

Công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng, công tác tổ chức bộ máy cán bộ được quan tâm chỉ đạo, đảm bảo giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, đáp ứng tình hình, nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Quán triệt và thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 3 (khoá VIII), công tác tổ chức bộ máy được chỉ đạo chặt chẽ hơn, chất lượng chính trị của tổ chức, bộ máy và đội ngũ công chức được nâng lên một bước. Mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân được củng cố, cơ bản đáp ứng được nhiệm vụ và yêu cầu thực tiễn. Nhiệm kỳ (1996-2000), Huyện uỷ đã chỉ đạo thực hiện và xây dựng chi bộ theo mô hình thôn xóm. Qua thực tế, tuy còn những khó khăn nhất định nhưng đã khẳng định mô hình này có nhiều thuận lợi trong việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, vai trò lãnh đạo toàn diện của chi bộ được phát huy, nếp sinh

hoạt của nhiều chi bộ được duy trì tốt. Số tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh tăng dần qua từng năm. Năm 1996, đạt 62,56 %, đến năm 2000 đạt 81,4%.

Công tác đảng viên được thực hiện chặt chẽ và tạo sự chuyển biến tích cực. Cấp uỷ các tổ chức cơ sở Đảng đã làm tốt công tác quản lý đảng viên, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đảng viên. Nhiều chi bộ đã duy trì có nền nếp sinh hoạt tự phê bình và phê bình đối với từng cá nhân cấp uỷ, đảng viên. Đa số đảng viên có ý thức phấn đấu tu dưỡng rèn luyện, phẩm chất đạo đức cách mạng, nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng đáp ứng được với yêu cầu mới. Nhiều tổ chức cơ sở Đảng đã duy trì và làm tốt công tác phát triển Đảng, trong 5 năm (1996-2000) Đảng bộ đã kết nạp được 660 đảng viên mới, tăng 314 đồng chí so với nhiệm kỳ (1991-1995).

Công tác kiểm tra Đảng được tăng cường, góp phần quan trọng trong việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Thực hiện Chỉ thị số 29- CT/TW, của Bộ Chính trị về tăng cường công tác kiểm tra của Đảng. Kế hoạch công tác kiểm tra được tiến hành thường xuyên, bao gồm kiểm tra việc chấp hành chỉ thị, nghị quyết của cấp uỷ cấp trên, kiểm tra cấp uỷ và đảng viên có dấu hiệu vi phạm Điều lệ Đảng, vi phạm chính sách pháp luật. Trong 5 năm, Uỷ ban kiểm tra các cấp đã kiểm tra 532 đảng viên có dấu hiệu vi phạm và giải quyết 108/110 đơn thư tố cáo đảng viên, thi hành kỷ luật 149 đảng viên, trong đó khai trừ ra khỏi Đảng.

Song nền nếp, chất lượng sinh hoạt chi bộ ở một số cơ sở Đảng còn chưa đáp ứng được yêu cầu. Vai trò lãnh đạo của một số cấp uỷ, chi bộ còn hạn chế, tác dụng, hiệu quả thấp. Tính tiên phong, gương mẫu của một bộ phận đảng viên chưa được phát huy, làm giảm vai trò của đảng viên trước quần chúng. Một số đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí chiến đấu, rơi vào trạng thái trung bình chủ nghĩa.⁸⁵

Công tác Dân vận và hoạt động của các đoàn thể nhân dân được chú trọng, phương thức hoạt động được đổi mới, hiệu quả hoạt động được nâng cao mối quan hệ giữa Đảng với dân ngày càng được củng cố.

Công tác xây dựng chính quyền được cấp uỷ đặc biệt quan tâm, chính quyền từ huyện đến cơ sở thể hiện được bản chất “Nhà nước của dân, do dân, vì dân” “đáp ứng được yêu cầu của thời kỳ mới.

Thực hiện Nghị quyết số 88/1999/NQ –UBTVQH về ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (nhiệm kỳ 1999-2004), ngày 14-11-1999 hơn 80.000 cử tri trong huyện đi bầu cử, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân tham gia xây dựng chính quyền các cấp tỉnh, huyện, xã, thị trấn. Kết quả, đã bầu đủ 7 đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, 32 đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, riêng đại biểu Hội đồng nhân dân xã, thị trấn chỉ bầu được 462/464 đại biểu.

⁸⁵ Báo cáo Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XX (nhiệm kỳ 2001-2005).tháng 8 năm 2000.tr 11

Việc cải cách nền hành chính theo tinh thần Nghị quyết hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 3 (khoá VIII) được tiến hành từng bước có hiệu quả. Bộ máy cơ quan hành chính Nhà nước đảm gọn hơn, thủ tục hành chính, lề lối làm việc bớt phiền hà cho nhân dân.

Hội đồng nhân dân huyện, xã cơ bản thực hiện tốt chức năng quyết nghị và giám sát. Các nghị quyết của hội đồng nhân dân các cấp đã đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và phù hợp với đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Ủy ban nhân dân huyện, xã, thị trấn đã phát huy được trách nhiệm là cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương, đồng thời là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân kịp thời cụ thể hoá các nghị quyết của Hội đồng nhân dân, các chủ trương của cấp uỷ và tổ chức điều hành có hiệu quả.

Tuy vậy, chức năng giám sát của một số hội đồng nhân dân xã, thị trấn kém hiệu quả, nhất là giám sát các hoạt động tư pháp, kinh tế, quản lý ngân sách và các vấn đề xã hội. Bộ máy chính quyền một số cơ sở chất lượng, kết quả hoạt động thấp, chưa sâu sát nhân dân, chưa thể hiện rõ vai trò, chức năng, bản chất của chính quyền của dân, do dân, vì dân.

Với tinh thần: Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, phát huy tinh thần yêu nước, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, động viên mọi nguồn lực đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, góp phần xây dựng huyện Duy Tiên giàu mạnh, văn minh, Mặt trận Tổ quốc đã làm tốt công tác vận động các tầng lớp nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện hương ước, quy ước nếp sống

văn hoá ở các cơ quan, xí nghiệp, khu dân cư, góp phần giữ gìn thuần phong mỹ tục, bản sắc văn hoá dân tộc và truyền thống của quê hương, tham gia đấu tranh bài trừ các tệ hủ tục được đông đảo nhân dân hưởng ứng trong phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hoá ở cơ sở.

Năm 1997, phối hợp với các tổ chức thành viên, Mặt trận Tổ quốc đã vận động các tầng lớp nhân dân hưởng ứng xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa được 155,7 triệu đồng, lập sổ tiết kiệm tình nghĩa được 58,8 triệu đồng, ủng hộ đồng bào bị thiên tai trên 600 triệu đồng, xây dựng quỹ tài năng trẻ, quỹ giúp đỡ học sinh nghèo vượt khó, xoá nhà tranh cho các gia đình thương binh, liệt sỹ... góp phần đảm bảo đời sống cho các gia đình chính sách.

Động viên nhân dân thực hiện có hiệu quả cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư do Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động năm 1995. Do xác định cuộc vận động là một trong những nội dung quan trọng của công tác mặt trận, cho nên Mặt trận Tổ quốc các cấp đã tập trung tuyên truyền, động viên các tầng lớp nhân dân đăng ký thực hiện các nội dung của cuộc vận động. Đến tháng 12-1998, đã có 25.614b hộ ở 199 khu dân cư đăng ký thực hiện, đạt 77,7% tổng số hộ, trên 6 nội dung của cuộc vận động.

Sau 3 năm triển khai cuộc vận động, Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc huyện, 7 xã và khu dân cư được Uỷ ban nhân dân tỉnh, Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh tặng bằng khen là Châu Giang, Yên Bắc, Tiên Ngoại, Tiên Tân, Duy Minh, Tiên Nội.



Đài truyền hình Việt Nam tổ chức chương trình “Làng vui chơi, làng ca hát” Tại xã Châu Giang năm 2003



Nét đẹp Văn hoá ngày đầu xuân ở Duy Tiên

Nhận thức đúng đắn nhiệm vụ của mình trong cuộc vận động toàn dân tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, Mặt trận Tổ quốc đã phối hợp với các ngành chức năng xây dựng nhiều mô hình, nhiều chuyên đề để trao đổi đề xuất mô hình hoạt động, đi sâu vào từng lĩnh vực cụ thể trong công tác giữ gìn an ninh trật tự, tập trung vào các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, vận động quần chúng thực hiện phong trào thôn xóm bình yên gia đình hoà thuận, tăng cường quản lý Nhà nước về an ninh trật tự ở địa bàn thôn xóm và khu vực dân cư, củng cố, xây dựng các nội quy, quy ước về thôn xóm an toàn, văn hóa, xây dựng các tổ dân cư thực hiện nhiệm vụ an ninh trật tự ở cơ sở. Chuyên đề “phát động toàn dân tham gia tố giác tội phạm và tệ nạn xã hội”; “cảm hoá giáo dục, giúp đỡ những người lầm lỗi tại cộng đồng dân cư” đã góp phần hạn chế nguyên nhân và điều kiện nảy sinh tội phạm. Vì vậy tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định, các lực lượng làm công tác an ninh trật tự ở cơ sở, nhất là tổ hoà giải đã được củng cố và duy trì hoạt động, đã hoà giải được 907 vụ việc mâu thuẫn ngay tại cơ sở, có 200/250 thôn xóm đạt tiêu chuẩn thôn xóm không có tội phạm và tệ nạn xã hội.

Phong trào thi đua “Người cao tuổi mẫu mực” đã góp phần tạo nên những giá trị về đạo đức, về tinh thần, giữ gìn và phát huy được thuần phong, mỹ tục của gia đình, xây dựng mối quan hệ gia đình hoà thuận, yêu thương gắn bó, chung sức, chung lòng để làm nhiều việc tốt cho gia đình và xã hội, ông bà, cha mẹ xác định được vị trí quan trọng của mình trong gia đình, luôn giữ gìn lối sống, phong cách mẫu mực để con

cháu noi theo. Đến năm 1999, có 11.895 cụ đạt tiêu chuẩn: Người cao tuổi mẫu mực.

Hội Cựu chiến binh đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng Hội trong sạch vững mạnh. Trong đó, phong trào thi đua nhân điển hình tiên tiến đã hướng vào việc xây dựng, củng cố tổ chức các cấp hội trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và mọi hoạt động của hội để xây dựng hội trong sạch, vững mạnh, hội viên gương mẫu, gia đình hội viên cựu chiến binh tiến bộ, góp phần vào việc hoàn thành mọi nhiệm vụ chính trị của Đảng, của chính quyền các cấp.

Trên cơ sở quán triệt sâu sắc nhiệm vụ xây dựng hội trong sạch, vững mạnh trong 5 năm (1994-1999), Hội cựu chiến binh các cấp đã tăng cường tuyên truyền ảnh hưởng của hội trong nhân dân và trong đối tượng cựu chiến binh về tiêu chuẩn, đạo đức, nhiệm vụ của hội, từ đó làm cho nhân dân nói chung và cựu chiến binh nói riêng hiểu rõ được vai trò, vị trí, ý nghĩa của hội cựu chiến binh, nhân dân ủng hộ và tin tưởng. Các cựu chiến binh thấy vinh dự của người hội viên đã tự nguyện xin ra nhập hội.

Tính từ cuối năm 1995 đến 30/10/1999 các cơ sở hội đã phát triển được 1.504 hội viên, đưa tổng số hội viên của hội lên 6.076 người, đạt tỷ lệ 84,6% so với đối tượng cựu chiến binh của toàn huyện. Hội viên được sinh hoạt ở 20 xã, 2 thị trấn và 1 ở trường Trung học phổ thông A. Trong dịp Đại hội nhiệm kỳ IV của Hội cựu chiến binh cấp cơ sở đã thực sự đổi mới cả về chất và lượng của Ban chấp hành hội cơ sở, cả về năng lực công tác, uy tín và trách nhiệm.

Lông ghép trong phong trào thi đua xây dựng hội, hội cựu chiến binh các cấp luôn chăm lo đến việc bồi dưỡng cho hội viên hiểu và nâng cao nhận thức, có ý thức hội và thực sự coi hội như một nơi tâm tư tình cảm, trao đổi về nhận thức, tiếp thu nhiều thông tin thời sự mới của Đảng, của Nhà nước, tiếp thu được khoa học và kiến thức mới để áp dụng vào sản xuất, nâng cao đời sống cả về vật chất và tinh thần. Ngoài ra hội còn tự mua báo của hội như: Thông tin cựu chiến binh, 100% các chi hội và Ban chấp hành hội đều có sử dụng, báo cựu chiến binh hàng tuần, tập san hàng tháng của hội cơ sở đều có thể giúp cho tổ chức hội, hội viên được cập nhật tin tức hàng ngày. Có nhiều cơ sở hội đã tổ chức cử thông tin viên của hội đi bồi dưỡng ở Trung tâm giáo dục chính trị huyện và sưu tầm tin tức, đã tổ chức nói chuyện cho hội viên và thanh niên hàng trăm buổi có hàng ngàn lượt người nghe. Từ đó đã giúp cho hội viên nhận thức ổn định được tư tưởng, giữ vững được niềm tin với Đảng, với chế độ và càng gắn bó với tổ chức hội. Ngoài học tập thông tin thời sự, hội các cấp luôn duy trì theo đúng điều lệ quy định, đây cũng là để hội viên ghép mình vào tổ chức và được tiếp thu kiến thức mới, tổ chức phê bình và tự phê bình nhắc nhau thiếu sót, tồn tại để vươn lên làm những điều tốt đẹp hơn. Hàng năm, các tổ chức hội đều phân loại hội viên. Năm 1995, toàn huyện có 4.572 hội viên, 3.429 đồng chí đạt tiêu chuẩn hội viên gương mẫu, đạt tỷ lệ 75%, gia đình hội viên tiến bộ là 3.429 hộ, đạt 75%. Năm 1999, số lượng hội viên có 6.076 đồng chí, 5.422 đồng chí đạt tiêu chuẩn hội viên gương mẫu, đạt tỷ lệ 89,2%, gia đình cựu chiến binh tiến bộ cũng đạt 85,8%. Từ kết quả trên đã khẳng định: Hội viên luôn luôn rèn luyện mình vào với tổ chức hội và vận động gia

đình mình để trở thành gia đình có nếp sống văn hoá trong cộng đồng dân cư.

Bên cạnh đó, hội còn thường xuyên chăm lo xây dựng đời sống vật chất, tinh thần cho hội viên. Thực hiện lời kêu gọi của Đảng, Nhà nước, phong trào thi đua làm giàu yêu nước của Hội cựu chiến binh các cấp diễn ra sôi nổi, hội viên hưởng ứng nhiệt tình. Đây là một quyền lợi thiết thực với từng hội viên.

Để khắc phục trở ngại về nguồn vốn các cấp hội đã tạo mọi điều kiện và biện pháp để hội viên có vốn làm ăn, nhất là hội viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Trước hết, hội vận động hội viên tự gây quỹ bằng mọi cách, các cơ sở hội đã phát động phong trào gây quỹ rộng khắp, được hội viên hưởng ứng rất nhiệt tình, chỉ trong gần 3 tháng hầu hết các chi hội đã có quỹ, nơi ít bình quân đạt 30.000đ/người; nơi nhiều 50.000đ/người, giải quyết cho các hội viên khó khăn được vay trước, đến năm 1999 số quỹ được nâng lên bình quân toàn huyện có trên 80.000đ/người; có nhiều chi hội bình quân trên 100.000đ/người. Tổng số quỹ của hội trong 5 năm đã có trên 505 triệu đồng.

Khai thác các nguồn vốn giải quyết việc làm của hội cấp trên được 85.000.000 đồng, vay các kênh xoá đói giảm nghèo được 997.300.000 đồng, vay vốn ngân hàng được 3.462.000.000 đồng.

Tổng cộng toàn bộ số vốn hỗ trợ cho hội viên được 4 tỷ 524 triệu đồng. Số vốn này trọng tâm giải quyết cho số hội viên còn đói, nghèo vay, còn lại cho số anh em có kinh nghiệm làm giàu để mở rộng kinh doanh, phát triển kinh tế gia đình, như nuôi ong ở các xã Chuyên Ngoại, Trác Văn, Mộc Nam,

Mộc Bắc, thị trấn Hoà Mạc; trồng trọt chăn nuôi ở các xã Tiên Nội, Yên Bắc, Châu Giang, Lam Hạ, Châu Sơn, Tiên Phong, Duy Hải, Tiên Tân, Đọi Sơn, Tiên Ngoại, Tiên Hiệp, Yên Nam, Bạch Thượng, Duy Minh; phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp ở các xã Hoàng Đông, Mộc Nam, thị trấn Hoà Mạc; mở các dịch vụ vừa và nhỏ ở thị trấn Hoà Mạc, Đồng Văn...

Trước những bất cập của cơ chế thị trường, trước thực tiễn bức xúc của các vấn đề như việc học, việc làm của thanh, thiếu nhi, của tệ nạn xã hội, Ban chấp hành huyện Đoàn đã đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, góp phần tích cực tạo dựng niềm tin trong lớp trẻ vào công cuộc đổi mới, phát huy truyền thống của cha anh, xung kích sáng tạo thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của địa phương. Đã có 62.000 lượt thanh, thiếu nhi tham gia các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, trật tự an toàn giao thông, Bộ Luật dân sự, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Hôn nhân gia đình, đặc biệt là 2 cuộc thi tìm hiểu Lịch sử Đảng bộ huyện Duy Tiên và tìm hiểu truyền thống lực lượng vũ trang của huyện. Thông qua đó đã góp phần nâng cao hiểu biết về truyền thống cách mạng và nâng cao ý thức trách nhiệm của đoàn viên, thanh niên trong việc gương mẫu thực hiện các chủ trương của Đảng, Pháp luật của Nhà nước.

Cùng với các hoạt động trên, các cuộc hành quân về nguồn tại đình Lũng Xuyên-một trong những cái nôi cách mạng của tỉnh, quê hương nhà cách mạng tiền bối Nguyễn Hữu Tiến; phối hợp với báo Hoa học trò tìm địa chỉ của liệt sỹ thiếu niên Dương Văn Nội tại thôn Đan, Tiên Tân; tìm địa chỉ của 10 nữ dân quân đã anh dũng hy sinh tại trận địa pháo thôn Đình Tràng, xã Lam Hạ, tổ chức hội trại truyền thống, diễn

dàn thanh niên, diễn đàn thanh niên với chương trình dân số- kế hoạch hoá gia đình- sức khoẻ-môi trường

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Thanh niên lập nghiệp”, Đoàn thanh niên trong huyện đã có những hoạt động thiết thực góp phần đưa sản xuất nông nghiệp của huyện phát triển. Điểm nổi bật là các cấp bộ Đoàn từ huyện đến cơ sở đã phối hợp chặt chẽ với ngành nông nghiệp vận động và tổ chức lực lượng khuyến khích thanh niên hăng hái tham gia phong trào đưa tiến bộ kỹ thuật công nghệ mới vào sản xuất nông nghiệp. Tham gia đẩy mạnh quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế trên địa bàn nông thôn như hàng năm đã tổ chức từ 10-15 lớp tập huấn khoa học kỹ thuật cho hàng nghìn lượt đoàn viên thanh niên như các lớp tập huấn ở Tiên Nội, Đông Văn, Hoà Mạc, Châu Sơn, Tiên Phong, Đội Sơn...

Vận động thanh niên sử dụng trên 30.000 gói Chế phẩm tăng năng suất lúa, phân bón lá Phabenla. Góp phần tăng năng suất lúa từ 5-6% tiêu biểu như: Đoàn các xã Yên Nam, Tiên Hiệp, Tiên Tân ... Xây dựng được trên 50 điểm trình diễn khoa học kỹ thuật như điểm làm giống ở Trác Văn, Tiên Nội. Có tác dụng tích cực trong động viên, hướng dẫn thanh niên hăng hái lập thân, lập nghiệp, phát triển kinh tế địa bàn nông thôn.

Trong 5 năm đã có 280 công trình thanh niên cấp xã, cấp chi đoàn tập trung vào thuỷ lợi nội đồng, nạo vét kênh mương làm đường giao thông nông thôn, xây dựng công trình phúc lợi, đã đào đắp được hàng trăm nghìn mét khối đất đá như ở Trác Văn, Yên Bắc, Lam Hạ, Hoà Mạc. Đã xuất hiện các đội hình lao động trẻ như: Đội xây dựng, nhóm dịch vụ làm đất,

thanh niên của đoàn xã Châu Sơn, đội thanh niên xung kích giải quyết nước sạch ở Hoàng Đông.

Đối với việc phát triển và dạy nghề truyền thống, đã có 35.000 lượt đoàn viên, thanh niên được học nghề nông, đan len, thêu ren, mây giang đan ... tiêu biểu như đoàn các xã Yên Bắc, Tiên Nội, Châu Giang, Trác Văn, Tiên Ngoại, Chuyên Ngoại, Duy Minh... Tại hội nghị tiên tiến toàn huyện năm 2000, có 60 đoàn viên, thanh niên là những đại biểu tiên tiến về dự.

Thanh niên công nhân, tuy số lượng tổ chức, đoàn viên ít song vẫn giữ vững và phát huy tốt các hoạt động của mình. Hàng năm có 100% đoàn viên các chi đoàn đăng ký hoàn thành nhiệm vụ được giao. Có từ 95% trở lên hoàn thành nhiệm vụ, 60% đạt khá và xuất sắc. Trong xây dựng các công trình thanh niên, đảm nhận phần việc thanh niên được giao góp phần tích cực hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị. Đoàn Công ty khai thác công trình thuỷ lợi đảm nhận 4 trạm bơm mang tên thanh niên. Đoàn Bưu điện xây dựng phòng máy, phòng giao dịch thanh niên.

Phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thi tay nghề thợ giỏi của các đơn vị được duy trì. Trong 5 năm, có 13 sáng kiến làm lợi hàng trăm triệu đồng. Tiêu biểu như đồng chí Hoàng Cao Nghệ chi đoàn Bưu điện có 5 sáng kiến được bưu điện tỉnh công nhận và tặng thưởng.

Phong trào “Học tập, rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp” trong thanh niên học sinh phát triển trong nhà trường góp phần giáo dục động cơ, ý thức học tập tạo môi trường sư phạm lành mạnh góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đức dục, trí dục có 249 lượt tập thể chi đoàn khối lớp đăng ký phấn đấu

trở thành tập thể thanh niên “Học tập, rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp”. Đã có 216 tập thể đạt danh hiệu, 146 tập thể và nhiều cá nhân được tặng bằng khen của Trung ương Đoàn, tỉnh và huyện Đoàn. Qua đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong các trường. Các đơn vị trung học phổ thông A, B, C được Tỉnh Đoàn, Trung ương Đoàn tặng bằng khen.

Trong phong trào “Tuổi trẻ giữ nước” đã triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình phối hợp với Hội Cựu chiến binh về giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, trọng tâm là: Tổ chức chương trình giáo dục nhân các ngày lễ lớn thông qua hình thức nói chuyện truyền thống thu hút hàng nghìn lượt đoàn viên thanh niên, thiếu nhi tham gia. Phối hợp với ngành quân sự tổ chức giáo dục truyền thống về vang của Quân đội nhân dân Việt Nam, giáo dục Luật Nghĩa vụ quân sự, làm tốt công tác động viên thanh niên thực hiện luật nghĩa vụ quân sự, 85% tham gia khám tuyển, xuất hiện nhiều tập thể không có thanh niên trốn tránh nghĩa vụ quân sự như ở Tiên Tân, Chuyên Ngoại, Tiên Hiệp, Duy Minh ... Động viên thanh niên lên đường nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu được giao. mặt công tác này duy nhất chỉ có đoàn viên và thanh niên trực tiếp thực hiện, thể hiện vai trò và tác dụng đầy đủ tính chất của thanh niên chúng ta.

Thực hiện tốt công tác hậu phương quân đội thông qua các hoạt động uống nước nhớ nguồn - đền ơn đáp nghĩa – hành quân về nguồn, giúp đỡ hàng trăm ngày công giúp các gia đình thương binh liệt sỹ, nhận phụng dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng. Mẹ Nguyễn Thị Khánh (Thường Ấm, Tiên Hải). Tặng sổ tiết kiệm vì người bạn tòng quân (tại Yên Bắc). Các



Chăm sóc bệnh nhân tại bệnh viện Đa khoa Duy Tiên



Trung tâm y tế dự phòng huyện Duy Tiên phun thuốc khử trùng phòng dịch, bệnh tại xã Duy Minh năm 2004

hoạt động nhân đạo từ thiện như tổ chức vận động, quyên góp ủng hộ nhân dân và học sinh Cu-Ba, ủng hộ đồng bào bị thiên tai bão lụt hàng chục triệu đồng.

Phối hợp với ngành Công an thực hiện có hiệu quả Nghị quyết liên tịch số 01 giữa Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và Bộ nội vụ về ngăn chặn, phòng chống tội phạm trong lứa tuổi thanh thiếu nhi. Tổ chức 126 buổi nói chuyện, giáo dục pháp luật, mở hội nghị sơ kết điểm của tỉnh về phong trào này. Kết quả tỉ lệ phạm tội trong lứa tuổi thanh thiếu nhi giảm hẳn. Tiêu biểu như Lam Hạ, Tiên Nội, Bạch Thượng ... Chi đoàn Công an huyện ngoài việc tổ chức thực hiện tốt 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân đã làm nòng cốt trong tham mưu, tổ chức thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01 của Trung ương Đoàn và Bộ nội vụ.

Thực hiện phong trào “Khoẻ để lập nghiệp giữ nước” 100% Đoàn cơ sở tổ chức triển khai thực hiện với 90% đoàn viên thanh niên đăng ký rèn luyện. Qua kiểm tra bước đầu kết quả có 85% đoàn viên thanh niên đạt tiêu chuẩn “khoẻ để lập nghiệp giữ nước”. Tiêu biểu như Đoàn trường trung học phổ thông A, Đoàn xã Yên Bắc, chi đoàn Công an ...

Bên cạnh những kết quả đã đạt được việc thực hiện hai phong trào vẫn còn bộc lộ những tồn tại đó là việc định hướng tổ chức thực hiện ở một số cơ sở chưa đồng đều, sâu rộng. Phong trào mới dừng lại ở một số điểm. Sự phối kết hợp để thực hiện 2 phong trào với các ban ngành, đoàn thể ở một số cơ sở chưa chặt chẽ, thường xuyên.

Để thực hiện tốt mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội của huyện và mục tiêu của đề án xoá đói giảm nghèo của hội phụ

nữ, phần đầu đến năm 2000 không còn có hộ đói, giảm hộ nghèo xuống dưới 3%. Hội đã giúp chị em vươn lên tiếp cận với công nghệ mới, áp dụng những thành tựu của tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi. Đây là vấn đề then chốt nhằm chuyển đổi nhận thức, cách nghĩ, cách làm đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá. Huyện hội đã ký kết chương trình phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện hàng năm mở các lớp tập huấn chuyển giao các kiến thức trong trồng trọt, chăn nuôi, bảo vệ thực vật, cải tạo vườn tạp, trồng cây có giá trị kinh tế cao, đưa sản xuất chăn nuôi thành sản xuất hàng hoá .. đồng thời kết hợp tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng về phát triển nông nghiệp, nông thôn,

Chương trình phối hợp các hoạt động lồng ghép đã thu hút đông đảo hội viên tham gia góp phần thực hiện có hiệu quả các chương trình kinh tế-xã hội ở địa phương. Đây là chương trình được kết hợp chặt chẽ theo thời vụ, được triển khai sâu rộng ở 22 xã, thị trấn, 100% chi hội, thu hút trên 80.000 lượt hội viên phụ nữ về nghe. Được nâng cao kiến thức chị em đã nắm được kỹ thuật ứng dụng vào sản xuất, mạnh dạn đưa các giống lúa mới, con vật nuôi có năng suất cao vào trồng trọt, chăn nuôi, điển hình là Hội phụ nữ xã Tiên Nội, Tiên Hiệp, Tiên Hải, Yên Bắc, thị trấn Hoà Mạc ...

Hội phụ nữ xã Yên Bắc kết hợp với hợp tác xã, ngành bổ túc văn hoá mở 6 lớp chuyên đề nghề nông theo khu vực luỹ tre xanh cho 161 hội viên mỗi tuần học một buổi, sau buổi học mỗi chị lại trở thành một tuyên truyền viên truyền đạt lại kiến thức cho chị em trong thôn xóm, vì vậy mà phong trào

chăn nuôi, tăng gia làm cây vụ đông của Yên Bắc luôn đứng đầu toàn huyện. Hội phụ nữ xã Tiên Nội, thị trấn Hoà Mạc, Yên Nam ... kết hợp với hợp tác xã nông nghiệp tổ chức lớp học IPM hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc cây trồng, phòng trừ các loại sâu bệnh.

Chương trình bồi dưỡng kiến thức được tổ chức lồng ghép trong các buổi sinh hoạt hội, tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ khuyến nông. Trong 5 năm thu hút trên 20.000 lượt hội viên phụ nữ về dự, có 120 lượt chi hội, 1.500 lượt cán bộ hội tổ chức đi tham quan các cơ sở làm kinh tế giỏi. Kết quả việc tuyên truyền kiến thức đã mang lại hiệu quả đáng kể cho hội viên phụ nữ, tư tưởng bảo thủ, cách làm ăn manh mún được đẩy lùi, tính năng động sáng tạo, khả năng thích ứng với cơ chế mới ngày càng thể hiện rõ.

Ngoài việc trang bị kiến thức thì nhu cầu bức xúc là cần phải huy động tích cực các nguồn vốn tạo điều kiện cho chị em phát triển kinh tế, góp phần giải quyết việc làm tăng thu nhập cho mỗi gia đình. Trong 5 năm, các cơ sở hội đã được hưởng 45 lượt dự án quốc gia giải quyết việc làm, với tổng số tiền là 1.656 triệu đồng cho 1.952 lượt hội viên phụ nữ vay. Khai thác được 2 dự án Quốc tế Việt-Bỉ, 170 triệu đồng cho 2 xã Duy Minh và Tiên Nội, giải quyết cho 210 hội viên phụ nữ vay. 1 dự án thanh niên xung phong được 21 triệu cho 30 chị vay.

Trần trở trước những khó khăn của hội viên phụ nữ, hội phụ nữ ở 10 xã giúp chủ động phối hợp với Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện đứng ra tín chấp vay vốn giúp chị em với tổng số tiền là 2.016 triệu đồng, cho 1920

gia đình hội viên phụ nữ vay. Bên cạnh đó, hội phụ nữ ở 8 xã, thị trấn được ban đại diện ngân hàng người nghèo huyện, xã giao cho quản lý 1 tỷ 406 triệu đồng vốn ngân hàng người nghèo, giải quyết cho 850 lượt gia đình hội viên phụ nữ nghèo được vay.

Không trông chờ vào nguồn vốn của Nhà nước, các cấp hội đã biết phát huy nội lực chủ động vốn tự có, phát động mỗi hội viên tự nguyện đóng góp từ 3-5 kg thóc hoặc từ 5000-10000 đồng/năm, bình quân mỗi hội viên đóng góp được 32000 đồng. Với tổng số quay vòng là 653.387.000 đồng đã cho 1.650 lượt hội viên phụ nữ vay.

Hưởng ứng “Ngày tiết kiệm vì phụ nữ nghèo” do Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam phát động, trong 3 năm toàn huyện đã huy động và quay vòng với số vốn là 369.752.000 đồng cho 1.650 lượt hội viên phụ nữ nghèo vay.

Đẩy mạnh các phong trào hoạt động của hội, các cấp hội đã chủ động nhận các công trình làm đường, làm thủy lợi nội đồng, cấy lán chân mạ ... để xây dựng quỹ hội, ở 22 xã, thị trấn, 100% chi hội có quỹ hoạt động với số tiền trong 5 năm là 717.758.000 đồng cho 1435 lượt hội viên phụ nữ vay.

Như vậy tổng số nguồn vốn trong 5 năm, các cấp hội phụ nữ khai thác được là 7.009.897.000 đồng giải quyết cho 8781 lượt gia đình hội viên phụ nữ vay trong đó có 19991 lượt phụ nữ nghèo và 526 lượt gia đình chính sách vay giải quyết cho 26.343 lao động.

Để quản lý và phát triển thêm các nguồn vốn, các cấp hội đã đẩy mạnh hoạt động nhóm phụ nữ tín dụng tiết kiệm và tiết kiệm tín dụng. Các nhóm phụ nữ tiết kiệm được thành lập

ngay khi các thành viên được nhận vốn, các nhóm có quy chế hoạt động cụ thể, sinh hoạt và đóng tiết kiệm theo tháng, nội dung sinh hoạt lồng ghép hoạt động tín dụng với các chương trình công tác của hội. Toàn huyện đã thành lập được 130 nhóm phụ nữ tiết kiệm tín dụng và tín dụng tiết kiệm có 1367 thành viên tham gia, mỗi thành viên tiết kiệm từ 10000-20000 đồng/tháng, cá biệt có thành viên tiết kiệm được 50000 đồng/tháng. Tổng số tiền tiết kiệm là 93.731.000 đồng, giải quyết cho 365 lượt thành viên trong nhóm vay.

Ngoài việc trang bị kiến thức, đầu tư vốn cho chị em, các cấp hội còn quan tâm đến việc phát triển ngành nghề, làm dịch vụ, đặc biệt là phát triển nghề truyền thống như: thêu ren, mây giang đan, dệt lụa tơ tằm xuất khẩu để tăng nguồn thu nhập tận dụng lao động nhàn dỗi. Trong 5 năm toàn huyện đã mở được 17 lớp và 502 nhóm dạy nghề cho 4557 chị em học chủ yếu là thêu ren, mây giang đan, dệt lụa tơ tằm xuất khẩu. Điển hình là các xã Mộc Nam, Hoàng Đông, Yên Bắc, Châu Sơn, Tiên Phong ...Ngoài ra chị em còn phát triển thêm các nghề ương tơ, đan thúng, đan thuyền, làm trống, làm bún, bánh, mở các dịch vụ tiêu thụ các sản phẩm tại địa phương và phục vụ hàng tiêu dùng, buôn bán nhỏ ... đến nay đã có 14.861 gia đình hội viên phụ nữ có nghề thu hút 26.736 chị em phụ nữ có thêm việc làm.

Được vay vốn, tạo thêm việc làm, cuộc sống mỗi gia đình được nâng lên, nhiều gia đình từ đói nghèo đã vươn lên đời sống trung bình khá, xây dựng nhà cửa và sắm tiện nghi trong gia đình, chăm lo cho con cái học hành, thực hiện tốt chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thông qua các hoạt